

NHẬN DIỆN NHỮNG THAY ĐỔI VỀ GIÁ TRỊ NGHỀ NGHIỆP CỦA HỌC SINH PHỔ THÔNG TRONG BỐI CẢNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI*

ĐỖ THỊ BÍCH LOAN

**Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
Email: loaneta@yahoo.com**

Tóm tắt: Giá trị và định hướng giá trị cho học sinh luôn là vấn đề được quan tâm. Giá trị nghề nghiệp mang tính khách quan ngoài ý thức của mỗi người, nó tồn tại trong một giai đoạn lịch sử nhất định. Nghiên cứu nhận dạng những thay đổi về giá trị nghề nghiệp của học sinh phổ thông trong bối cảnh xây dựng nông thôn mới nhằm giúp các em có định hướng giá trị nghề nghiệp đúng đắn, gắn bó với quê hương, có thể lựa chọn được nghề phù hợp với khả năng và điều kiện của mình, cũng như phù hợp với nhu cầu nhân lực của địa phương trong tiến trình xây dựng nông thôn mới. Bài viết trình bày quan niệm về giá trị và định hướng giá trị; Đặc trưng chuyển dịch cơ cấu kinh tế và lao động trong quá trình xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam; Nhận diện những thay đổi về giá trị nghề nghiệp của học sinh phổ thông trong bối cảnh xây dựng nông thôn mới; Định hướng giá trị cho học sinh phổ thông khu vực nông thôn trong việc lựa chọn nghề.

Từ khóa: Giá trị nghề nghiệp; học sinh phổ thông; nông thôn mới.

(Nhận bài ngày 13/9/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 18/10/2016; Duyệt đăng ngày 27/12/2016).

1. Đặt vấn đề

Giá trị và định hướng giá trị cho học sinh (HS) luôn là vấn đề được quan tâm, bởi vì bản thân giá trị và định hướng giá trị có vai trò đặc biệt quan trọng trong sự hình thành nhân cách, lối sống và có ảnh hưởng đến toàn bộ hành vi cá nhân. Giá trị nghề nghiệp mang tính khách quan ngoài ý thức của mỗi người, nó tồn tại trong một giai đoạn lịch sử nhất định. Giá trị nghề nghiệp chỉ được chuyển hóa thành định hướng nghề nghiệp của mỗi cá nhân phải thông qua một quá trình giáo dục và tự giáo dục một cách tự giác.

Kết quả điều tra nông nghiệp nông thôn Việt Nam năm 2011 cho thấy, có gần 70% lao động nông thôn di cư ra thành thị kiếm việc làm là thanh niên trẻ dưới 30 tuổi [1]. Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do định hướng giá trị nghề nghiệp của HS phổ thông chưa thật sự phù hợp. Nếu không có các định hướng, giải pháp để hạn chế hiện tượng này sẽ dẫn đến sự chênh lệch ngày càng lớn về thu nhập, nghèo đói, đời sống, vấn đề an sinh xã hội,... gây khó khăn cho quản lý xã hội. Vì vậy, cần nghiên cứu nhận dạng những thay đổi về giá trị nghề nghiệp của HS phổ thông trong bối cảnh xây dựng nông thôn mới để tìm ra con đường chuyển hóa những giá trị khách quan thành định hướng nghề nghiệp đúng đắn của mỗi HS, giúp các em gắn bó với

quê hương, có thể lựa chọn được nghề phù hợp với khả năng và điều kiện của mình, cũng như phù hợp với nhu cầu nhân lực của địa phương trong tiến trình xây dựng nông thôn mới.

2. Quan niệm về giá trị và định hướng giá trị

Khái niệm **giá trị** được hiểu là phẩm chất tốt hay xấu, tác dụng lớn hay nhỏ của sự vật hay của con người, là cái làm cho vật có ích lợi, đáng quý, có ý nghĩa tích cực hay tiêu cực của khách thể đối với con người, giai cấp, nhóm, xã hội nói chung, được phản ánh vào các nguyên tắc và chuẩn mực đạo lý, lí tưởng, tâm thế, mục đích [2]. Giá trị là biểu hiện mối quan hệ của con người dưới góc độ lợi ích, đánh giá đối với tồn tại xung quanh [3].

Về phương diện cá nhân, con người có nhu cầu, hứng thú với một hoạt động nào đó thường xuất phát từ hệ thống giá trị của họ. Về phương diện xã hội, con người điều tiết mối quan hệ giữa họ với mọi người cho phù hợp với hệ thống giá trị mà họ theo đuổi.

Các giá trị tùy thuộc nhiều vào văn hoá, tín ngưỡng, kinh nghiệm cá nhân và môi trường sống. Các giá trị hình thành và thay đổi theo thời gian, tùy xã hội, loài người, dân tộc, cộng đồng (địa phương, làng, xã) nhóm (bạn bè, gia đình) và từng con người (cá thể).

Việc lựa chọn và duy trì một số giá trị tùy thuộc vào tính cách, sở thích, độ chín chắn và tâm lí của mỗi người. Những tác động của nhóm, sức ép từ xã hội cũng làm thay đổi các giá trị của một con người. Sự sắp xếp, lựa chọn giá trị gọi là định hướng giá trị [2].

Định hướng giá trị là hoạt động có ý thức của chủ

* Bài viết là sản phẩm nghiên cứu của đề tài VI.1.2-2013.30. "Định hướng giá trị nghề nghiệp cho học sinh THCS khu vực nông thôn đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam", được tài trợ bởi Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (Nafosted).



thể (cá nhân hay nhóm) hướng vào việc xác định, lựa chọn các giá trị khách quan, tìm kiếm, theo đuổi những giá trị nào phù hợp với nhu cầu, hứng thú, lợi ích, niềm tin... của chủ thể; và những giá trị được lựa chọn đó lại trở thành nhân tố thúc đẩy nhận thức, thái độ, hành động của chủ thể trong đời sống hiện thực [4]. Định hướng giá trị mang đậm nét tính lịch sử - xã hội chung của cả cộng đồng, nét riêng của từng dân tộc và những nét đặc thù của các nhóm xã hội, các nhóm tuổi, giới, nghề nghiệp, tôn giáo, địa phương khác nhau.

Giá trị của nghề là những ý nghĩa xã hội về tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, lợi ích... được cá nhân hay nhóm phản ánh vào trong nhận thức, niềm tin, tình cảm của bản thân và biểu hiện ra ở thái độ, hành vi của họ [4].

Định hướng giá trị nghề nghiệp là hoạt động có ý thức của chủ thể (cá nhân hay nhóm) hướng vào xác định, lựa chọn các giá trị của nghề, theo đuổi những giá trị nào phù hợp với nhu cầu, hứng thú, niềm tin, lợi ích... của chủ thể; và những giá trị được lựa chọn đó lại trở thành nhân tố thúc đẩy nhận thức, thái độ, hành động của chủ thể trong việc chọn nghề, học nghề, hành nghề [4].

3. Đặc trưng chuyển dịch cơ cấu kinh tế và lao động trong quá trình xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam

Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương khoá X về Nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Đảng ta đã khẳng định quan điểm: *Nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vị trí chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*. Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng cộng sản Việt Nam toàn quốc lần thứ X tiếp tục xác định: *"Hiện nay và nhiều năm tới, vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn có tầm chiến lược đặc biệt quan trọng"*. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng khẳng định: *"Xây dựng nông thôn mới, để giai cấp nông dân thực sự là chủ thể trong quá trình hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn"*. Xây dựng nông thôn mới góp phần xây dựng đất nước, để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp.

Như vậy, xây dựng nông thôn mới là quá trình xây dựng, phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn theo hướng hiện đại, trong đó những người nông dân thực sự làm chủ, li nông bất li hương, họ vừa là chủ thể, vừa là đối tượng để hướng tới xây dựng nông thôn trong thời công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Vấn đề phát triển nông thôn không những mang ý nghĩa phát triển kinh tế mà còn cả vấn đề xã hội, an ninh quốc phòng và trật tự xã hội.

Ngày 04/6/2010, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt *"Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020"* với mục tiêu chung là *"Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã*

hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao; theo định hướng xã hội chủ nghĩa".

"Chuyển dịch cơ cấu, phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập" là một trong những mục tiêu quan trọng để xây dựng nông thôn mới nhằm: phát triển sản xuất hàng hóa, có hiệu quả kinh tế cao; tăng cường công tác khuyến nông, đẩy nhanh nghiên cứu ứng dụng khoa học kĩ thuật vào sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; cơ giới hoá nông nghiệp; bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống theo phương châm "mỗi làng một sản phẩm", phát triển ngành nghề theo thế mạnh của địa phương; Đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn, thúc đẩy đưa công nghiệp vào nông thôn, giải quyết việc làm và chuyển dịch nhanh cơ cấu lao động nông thôn.

Trước hết, là sự chuyển dịch cơ cấu của ba nhóm ngành lớn (Nông - Lâm - Thủy sản, Công nghiệp và Dịch vụ) theo hướng giảm dần tỉ trọng của nông nghiệp và tăng tỉ trọng của công nghiệp và dịch vụ đóng góp trong GDP. Theo đó, lao động trong ba nhóm ngành này cũng phải chuyển dịch theo hướng giảm bớt tỉ trọng lao động trong nông nghiệp, tăng tỉ trọng lao động trong công nghiệp và dịch vụ.

Mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế và lao động được xác định trong Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2011-2020: *"Xây dựng cơ cấu kinh tế công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ hiện đại, hiệu quả. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động; tỉ lệ lao động nông nghiệp khoảng 30-35% lao động xã hội"*. Ngay trong bản thân khối ngành nông, lâm, thủy sản, chuyển dịch cơ cấu cũng được dự báo trong Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Nông nghiệp cả nước đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (xem Bảng 1).

Bảng 1: Dự báo cơ cấu trong khối ngành Nông - Lâm - Thủy sản

(Đơn vị: %)

Ngành	2020	Tầm nhìn đến 2030
Nông nghiệp	64,7	55,0
Lâm nghiệp	2,0	1,5
Thủy sản	33,3	43,5

(Nguồn: Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (2012), Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Nông nghiệp cả nước đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2020, Báo cáo tổng hợp, Hà Nội, 2012).

Để chuyển dịch cơ cấu kinh tế như trên, cơ cấu lao động và cấu trúc đào tạo nhân lực cũng chuyển dịch theo cho phù hợp. Nhu cầu nhân lực của khối ngành Nông

Bảng 2: Dự báo nhu cầu nhân lực của khối ngành Nông nghiệp và Lâm nghiệp đến năm 2020 chia theo trình độ đào tạo

	Nhu cầu lao động qua đào tạo (nghìn người)	Cơ cấu trình độ đào tạo (%)
Tổng số nhân lực làm việc trong nền kinh tế	62.600	
Tổng lao động Nông Lâm nghiệp qua đào tạo	10.300	100
% so với tổng lao động Nông nghiệp và Lâm nghiệp	47,9	
Trong đó:		
Hệ đào tạo nghề	9.580	93
Sơ cấp và không bằng	7.120	69,1
Trung cấp nghề	2.060	20,0
Cao đẳng nghề	400	3,9
Hệ Giáo dục - Đào tạo	720	7,0
Trung cấp chuyên nghiệp	270	2,6
Cao đẳng	245	2,4
Đại học	170	1,7
Trên đại học	35	0,3

(Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2011), Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011-2020, Báo cáo tổng hợp, Hà Nội, 2011).

ngành và Lâm nghiệp đến năm 2020 chia theo trình độ đào tạo được dự báo trong Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011-2020 (xem Bảng 2).

Cơ cấu lao động được chuyển dịch nhanh hay chậm còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố như sự hấp dẫn của nghề nghiệp, điều kiện làm việc, hưởng thụ của ngành nghề mới sẽ chuyển dịch sang làm việc. Như vậy, sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lao động làm thay đổi cơ cấu nghề nghiệp.

Ngoài ra, ở khu vực nông thôn, với sự phát triển của nông nghiệp theo hướng mở rộng thị trường và cơ khí hóa, cùng với quá trình đô thị hóa cũng tạo ra nhiều sự thay đổi trong cơ cấu nghề nghiệp. Sự xuất hiện nhiều ngành nghề phi nông nghiệp hơn và sản phẩm ngày càng phong phú hơn là do nhu cầu của thị trường ngày càng đa dạng hơn. Số lao động thuần nông giảm đi, thay vào đó là các dạng kiếm nghề hoặc chuyển hẳn sang các ngành nghề phi nông nghiệp.

Bên cạnh đó, cùng với chuyển đổi về cơ cấu hộ, cơ cấu nguồn nhân lực, cơ cấu ngành nghề của hộ nông thôn cũng có sự chuyển dịch, tạo ra sự chênh lệch lớn giữa các vùng kinh tế - xã hội dẫn đến tình trạng một số không nhỏ thanh niên nông thôn đang có xu hướng "li nông và li hương", di cư ra thành phố để tìm việc làm. Dự báo đến năm 2019, sẽ có 5 triệu người di cư ra thành thị, chiếm khoảng 5% dân số [5]. Độ tuổi di cư có xu hướng

trẻ hóa; trình độ học vấn và chuyên môn kĩ thuật tương đối thấp [6].

4. Nhận diện những thay đổi về giá trị nghề nghiệp của học sinh phổ thông trong bối cảnh xây dựng nông thôn mới

Cùng với quá trình xây dựng nông thôn mới và tác động của nền kinh tế thị trường, nhiều chuẩn mực, giá trị, quan niệm của con người có sự biến đổi. Trong quá trình chuyển đổi cơ chế quản lí kinh tế- xã hội, quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, từ nền kinh tế chủ yếu là nông nghiệp sang nền kinh tế công nghiệp, từ một xã hội truyền thống sang một xã hội hiện đại đã làm thay đổi các giá trị về cuộc sống vật chất, thể giới tinh thần và nghề nghiệp của thế hệ trẻ. Các chuẩn mực trong công việc đang thay đổi và được đánh giá không chỉ bằng sự thông minh, được đào tạo và tinh thông nghề nghiệp như thế nào, mà còn bởi cách người ta ứng xử với nhau ra sao. Chuẩn mực này khá mới mẻ so với những gì vốn được cho là quan trọng trong nhà trường.

Xây dựng nông thôn mới trong nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế do đó *khoa học - công nghệ - lao động và việc làm là một số giá trị, trong đó khoa học - công nghệ trở thành giá trị lớn, mang tính quyết định* trong việc nâng cao năng suất lao động. Phải đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn. Phát triển và đưa nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp lên một trình độ mới bằng việc ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, phát triển kết cấu hạ tầng công nghiệp - dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu lao động, tạo nhiều việc làm mới và cải thiện đời sống của nông dân và dân cư nông thôn. Công nghiệp vừa phát triển các ngành sử dụng nhiều lao động, vừa đi nhanh vào một số ngành, lĩnh vực có công nghệ hiện đại, công nghệ cao.

Ngoài ra, trong nền kinh tế thị trường, không chỉ thấy giá trị của khoa học - công nghệ mà phải đi vào việc cụ thể là đào tạo tay nghề cho người lao động. *Tay nghề trở thành một giá trị lớn, gắn với khoa học - công nghệ, với tay nghề là vấn đề việc làm. Giải quyết việc làm là một chính sách kinh tế - xã hội rất cơ bản. Bằng mọi biện pháp tạo ra nhiều việc làm mới, tăng quỹ thời gian lao động được sử dụng, nhất là trong nông nghiệp và nông thôn. Phát triển mọi thành phần kinh tế là tạo điều kiện mở mang các ngành nghề, cơ sở sản xuất, dịch vụ có khả năng sử dụng nhiều lao động. Những việc đó hết sức cần thiết và cần phải làm tốt vì giá trị của lao động, của tay nghề và của việc làm trong điều kiện kinh tế thị trường.*

Nghề nghiệp và việc làm là vấn đề quan trọng của con người, đặc biệt là thanh niên, bởi lẽ nghề nghiệp và việc làm luôn liên quan trực tiếp đến hạnh phúc của mỗi con người, mỗi gia đình. Quá trình xây dựng nông



thôn mới đòi hỏi phải tổ chức sản xuất trên quy mô lớn, chuyển đổi mạnh mẽ từ nền kinh tế tiểu nông sang tiểu công nghiệp, dịch vụ, cấu trúc lao động xã hội đang thay đổi, ảnh hưởng đến mọi thành viên xã hội trong việc lựa chọn nghề nghiệp và việc làm [3].

Ngoài ra, một giá trị đang được mọi người hướng tới trong thời kì đổi mới là làm ra nhiều tiền và sự giàu có. Tiền tệ được coi là một trong những nhân tố chủ yếu để vận hành công nghệ, phát triển kinh tế - xã hội [3]. Để trở nên giàu có, mỗi người phải tự chọn cho mình một con đường riêng, tùy năng lực và điều kiện cụ thể.

Khi nền kinh tế còn thấp kém, chúng ta đã từng nghe *"Nông suy bách nghệ bại"*, *"Sĩ, nông, công, thương"*, v.v... Nghề nông được đề cao, còn thương nghiệp giữ vị trí thấp nhất trong bậc thang giá trị xã hội. Trong nền kinh tế hàng hoá, thương nghiệp dần dần khẳng định được vị trí của nó *"Phi thương bất phú"*. Khi nông thôn đổi mới, phần lớn những người nông dân làm ăn giỏi đều kinh doanh tổng hợp (ngoài nghề làm ruộng, còn buôn bán, chăn nuôi, làm dịch vụ) [3]. Những định hướng giá trị như *"nhất sĩ nhì nông"*, *"phi đại học bất thành nhân"*, *"vạn ban giai hạ phẩm, duy hữu độc thư cao"* (vạn nghề đều là thấp kém, chỉ có đọc sách là thanh cao), *"nhà nước phân công việc gì làm việc nấy"*, *"bố mẹ đặt đâu ngồi đấy"*, ... ngày nay đã không còn phù hợp [7].

Như vậy, quá trình xây dựng nông thôn mới tạo ra những cơ hội cho sự phát triển kinh tế, xã hội của nông thôn, nhưng cũng đưa đến những thách thức trong việc chuẩn bị nguồn nhân lực thích ứng với hoàn cảnh và điều kiện mới. Nguồn nhân lực này chính là thanh niên, HS, đội ngũ nhân lực đầy tiềm năng, nhưng cũng đang có những thay đổi về những giá trị nghề nghiệp và định hướng giá trị nghề nghiệp của mình.

5. Định hướng giá trị cho học sinh phổ thông khu vực nông thôn trong việc lựa chọn nghề

Việc lựa chọn hành động phản ánh bản chất bên trong về những mong muốn của mỗi con người đối với những khuôn mẫu hành vi trong thực tế. Từ xưa đến nay, chọn nghề vẫn được xem là một trong những vấn đề quan trọng nhất đối với mỗi con người.

Quan điểm về ngành nghề cũng như vị trí của chúng trong xã hội thay đổi qua các giai đoạn lịch sử. Nếu như trước đây, thanh niên chỉ mong muốn nhận được việc làm trong biên chế nhà nước, thì từ khi bắt đầu công cuộc đổi mới đất nước với nhiều thành phần kinh tế, vấn đề tìm nghề trong biên chế nhà nước không còn giữ vị trí độc tôn nữa. Quan niệm *"nhất nghệ tinh, nhất thân vinh"* đã nhường chỗ cho quan niệm mới: biết một vài nghề, biết ngoại ngữ, biết sử dụng vi tính, ... như vậy dễ xin việc làm và có thu nhập cao hơn. Đặc biệt, khi chuyển sang nền kinh tế thị trường, sức lao động trở thành hàng hoá để kiếm được việc làm phải chấp nhận cạnh tranh, để tham gia lao động có hiệu quả, người lao

động cần phải được đào tạo. Khi đó trình độ tay nghề, văn hoá lao động, lòng yêu mến, chăm lo phát triển nghề là những giá trị cần thiết để trở thành người lao động tốt.

Đối với mỗi người, nghề nghiệp vừa có *giá trị vật chất* vừa có *giá trị tinh thần* [7]. Giá trị vật chất của nghề nghiệp mang lại cho người lao động thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình. Giá trị tinh thần của nghề nghiệp thể hiện ở chỗ người lao động có nghề, có việc làm, cống hiến cho xã hội và được xã hội tôn vinh. Cả hai giá trị này đều quan trọng đối với mỗi người, tuy nhiên, những nhu cầu về vật chất luôn được ưu tiên so với nhu cầu về tinh thần. Vì vậy, HS thường lựa chọn giá trị vật chất của nghề nghiệp ở mức cao hơn so với giá trị tinh thần và xu thế chọn nghề có thu nhập cao hơn là lẽ đương nhiên.

Bên cạnh đó, nghề nghiệp có *giá trị riêng* (đối với cá nhân) và *giá trị chung* (đối với xã hội) [5]. Giá trị riêng của nghề nghiệp được hiểu là sự đánh giá của cá nhân về mức độ phù hợp của một nghề nào đó với đặc điểm tâm sinh lí và năng lực của bản thân, cũng như với hoàn cảnh gia đình của mình. Giá trị chung của nghề nghiệp được hiểu là nghề mà xã hội đang có nhu cầu. Vì vậy, khi lựa chọn nghề nghiệp cần phải kết hợp hài hòa cả hai giá trị riêng và chung của nghề nghiệp mới có cơ hội tìm được việc làm, đồng thời mới có thể phát huy được năng lực nghề nghiệp của cá nhân trong tương lai.

Ngoài ra, để gìn giữ và phát huy được bản sắc truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu được những yếu tố tiến bộ của thời đại để phát triển và hội nhập, còn có *giá trị truyền thống* và *giá trị hiện đại*. Có những nghề truyền thống cần được bảo tồn, những nghề hiện đại cần được nhanh chóng phát triển. Do vậy, khi lựa chọn nghề nghiệp cần phải kết hợp hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại.

6. Kết luận

Giá trị nghề nghiệp và định hướng giá trị nghề nghiệp cho HS là một vấn đề khó. Giá trị nghề nghiệp mang tính khách quan, tồn tại trong một giai đoạn lịch sử nhất định. Xây dựng nông thôn mới cũng như sự thay đổi, phát triển nhanh của xã hội là nền tảng của sự chuyển đổi và phát triển những giá trị, trong đó có giá trị nghề nghiệp của thanh niên nói chung và HS phổ thông nói riêng.

Nếu không nhận diện được những thay đổi về giá trị nghề nghiệp thì việc giáo dục, định hướng giá trị nghề nghiệp cho HS phổ thông không thể đạt kết quả mong muốn. Cùng với nhà trường, gia đình và xã hội cần tham gia tích cực vào việc định hướng giá trị nghề nghiệp cho HS, giúp các em lựa chọn được nghề phù hợp, phát huy được năng lực của bản thân góp phần xây dựng thành công nông thôn mới trên quê hương mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Tổng cục Thống kê, (2011), *Điều tra nông nghiệp nông thôn Việt Nam 2011*.
- [2]. Lê Văn Anh, (2010), *Vấn đề giáo dục giá trị cho thanh niên trong bối cảnh Việt Nam gia nhập WTO*, Kỷ yếu Hội thảo quốc gia về "Khoa học giáo dục", Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- [3]. Phạm Minh Hạc - Thái Duy Tuyên, (2011), *Định hướng giá trị con người Việt Nam thời kì đổi mới và hội nhập*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4]. Đỗ Thị Bích Loan, (2015), *Định hướng giá trị nghề nghiệp cho học sinh đáp ứng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lao động*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, Số 122, tháng 11/2015.
- [5]. Thu Hường, (2012), *Dự báo dân số Việt Nam - Một số chỉ tiêu chủ yếu*, Tạp chí Con số và Sự kiện (Tổng cục Thống kê), Số 11/2012.
- [6]. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Mạng lưới hành động vì lao động di cư (M.net) tổ chức Hội thảo "An sinh xã hội với lao động di cư khu vực phi chính thức" với sự hỗ trợ của tổ chức Oxfam ngày 15/9/2015.
- [7]. Nguyễn Minh Đường, Đỗ Thị Bích Loan, (2016), *Định hướng giá trị nghề nghiệp cho HS phổ thông đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, Số 128, tháng 5/2016.

IDENTIFYING CHANGES IN HIGH SCHOOL STUDENTS' CAREER VALUE IN THE CONTEXT OF NEW RURAL DEVELOPMENT

Do Thi Bich Loan
The Vietnam Institute of Educational Sciences
 Email: loaneta@yahoo.com

Abstract: Value and value orientation for students is always a matter of concern. Career values are beyond people's consciousness, exist in a certain historical period. Study identifies changes in students' career value in the context of developing new rural areas with the aim to help them to reach proper orientation for career values, link to their countryside, choose jobs matching their capabilities and conditions, as well as in line with needs of local workforce in developing new rural areas. The article presents concept of value and value orientation; features of shifting economic and labor restructure in process of building new rural areas in Vietnam; identify changes in the students' career value in the context of new rural development; value orientation for high school students in rural areas in their career choice.

Keywords: Career values; high school students; new rural areas.